BỘ Y TẾ

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỀU DƯỠNG NAM ĐỊNH**

**DANH SÁCH CHUYÊN ĐỀ TỐT NGHIỆP NĂM 2020**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên sản phẩm** | **Năm công bố** | **Tác giả** | **Đối tượng** | **Ghi chú** |
| 1 | Thực trạng công tác chăm sóc giảm nhẹ tại Đơn nguyên chăm sóc giảm nhẹ, trung tâm Ung bướu – Y học hạt nhân, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc năm 2020. | 2020 | Phan Chí Công | Chuyên khoa 1 | CN. Nội NL |
| 2 | Thực trạng sự hài lòng về chất lượng chăm sóc NB của Điều dưỡng tại một số khoa lâm sàng BVĐK tỉnh Hà Giang năm 2020 | 2020 | Đặng Đức Cường | Chuyên khoa 1 |  |
| 3 | Thực trạng kiến thức tự chăm sóc của người bệnh xơ gan điều trị nội trú tại BV ĐK tỉnh Thái Bình năm 2020 | 2020 | Cao Thị Dung | Chuyên khoa 1 |  |
| 4 | Thực trạng tuân thủ chế độ dinh dưỡng của NB ĐTĐ tuýp II điều trị ngoại trú tại BV ĐK tỉnh Thái Bình | 2020 | Phạm Thị Kim Dung | Chuyên khoa 1 |  |
| 5 | Thực trạng công tác GDSK của Điều dưỡng qua ý kiến người bệnh tại BV PHCN tỉnh Vĩnh Phúc năm 2020 | 2020 | Nguyễn Thị Đương | Chuyên khoa 1 |  |
| 6 | Thực trạng tuân thủ sử dụng thuốc tăng huyết áp của NB ngoại trú tại BV YHCT Hải dương năm 2020 | 2020 | Phan Khắc Giang | Chuyên khoa 1 |  |
| 7 | Thực trạng công tác đảm bảo an toàn truyền máu của điều dưỡng tại BV ĐK tỉnh Thái Bình năm 2020 | 2020 | Phạm Thị Hà | Chuyên khoa 1 |  |
| 8 | Đánh giá sự hài lòng người bệnh về công tác chăm sóc của điều dưỡng tại khoa khám bệnh, bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang năm 2020 | 2020 | Bàn Văn Hoàng | Chuyên khoa 1 |  |
| 9 | Thực trạng công tác chăm sóc người bệnh viêm phổi của Điều dưỡng tại khoa Nội tổng hợp Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định  | 2020 | Trần Thị Hồng | Chuyên khoa 1 |  |
| 10 | Thực trạng kiến thức phòng và xử trí cấp cứu phản vệ của điều dưỡng BVĐK tỉnh Thái Bình  | 2020 | Trần Thị Huệ | Chuyên khoa 1 |  |
| 11 | Thực trạng công tác chăm sóc mở thông dạ dày của Điều dưỡng BVĐK tỉnh Thái Bình | 2020 | Đặng Thị Minh Huệ | Chuyên khoa 1 |  |
| 12 | Thực trạng chăm sóc đường truyền tĩnh mạch ngoại vi của một số khoa lâm sàng tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang | 2020 | Hoàng Thị Lê | Chuyên khoa 1 |  |
| 13 | Thực trạng tuân thủ sử dụng thuốc kháng virus viêm gan B tại BVĐK tỉnh Vĩnh Phúc. | 2020 | Nguyễn Thị Bích Liên | Chuyên khoa 1 |  |
| 14 | Đánh giá sự hài lòng của người bệnh về công tác chăm sóc của điều dưỡng tại Bệnh viện Trung Ương Thái Nguyên | 2020 | Hoàng Thị Thuỳ Linh | Chuyên khoa 1 |  |
| 15 | Kết quả áp dụng quy trình phòng ngừa và chăm sóc loét áp lực theo khuyến cáo của NPIAP trên người bệnh tại khoa Hồi sức tích cực- Chống độc Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên | 2020 | Phan Thị Loan | Chuyên khoa 1 |  |
| 16 | Thực trạng thực hiện quy trình thông tiểu của điều dưỡng cho NB tai biến mạch máu não tại BV YHCT Bộ Công An | 2020 | Lương Thị Nguyệt | Chuyên khoa 1 |  |
| 17 | Thực trạng kiến thức phòng và xử trí cấp cứu phản vệ của điều dưỡng BV YHCT Bộ Công an năm 2020 | 2020 | Đặng Thị Nhan | Chuyên khoa 1 |  |
| 18 | Thực trạng tuân thủ sử dụng thuốc tăng huyết áp của NB ngoại trú tại BV ĐK tỉnh Vĩnh Phúc năm 2020 | 2020 | Nguyễn Thị Kim Nhung | Chuyên khoa 1 |  |
| 19 | Thực trạng tuân thủ chế độ dinh dưỡng của NB ĐTĐ tuýp II điều trị ngoại trú tại BV ĐK tỉnh Thanh Hóa | 2020 | Lê Thị Nhung | Chuyên khoa 1 |  |
| 20 | Thực trạng công tác chăm sóc người bệnh mắc bệnh phổi tắc nghẽn mạn tínhtại BV Phong da liễu TW Quỳnh Lập năm 2020. | 2020 | Văn Đức Phong | Chuyên khoa 1 |  |
| 21 | Thực trạng công tác giáo dục sức khỏe cho bệnh nhân nội trú của điều dưỡng tại bệnh viện đa khoa thành phố Vinh năm 2020. | 2020 | Nguyễn Thị Quỳnh Phương | Chuyên khoa 1 |  |
| 22 | Thực trạng triển khai áp dụng chuẩn đạo đức nghề nghiệp điều dưỡng tại BV Ung bướu tỉnh nghệ An | 2020 | Nguyễn Hữu Quế | Chuyên khoa 1 |  |
| 23 | Một số nhận xét về thực hiện tiêm an toàn của Điều dưỡng tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc năm 2020 | 2020 | Nguyễn Chính Quyền | Chuyên khoa 1 |  |
| 24 | Công tác chăm sóc của điều dưỡng cho NB nội soi phế quản tại khoa Nội tổng hợp BV ĐK tỉnh Vĩnh Phúc | 2020 | Trần Quỳnh | Chuyên khoa 1 |  |
| 25 | Thực trạng tuân thủ vệ sinh tay thường quy của điều dưỡng trước khi làm thủ thuật trên người bệnh tại khoa Ngũ Quan Bệnh viện Y học cổ truyền Bộ Công an | 2020 | Trần Thị Tâm | Chuyên khoa 1 |  |
| 26 | Đánh giá tuân thủ sử dụng thuốc tăng huyết áp của NB ngoại trú tại BV ĐK khu vực Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang năm 2020 | 2020 | Lưu Hồng Tâm | Chuyên khoa 1 |  |
| 27 | Thực trạng triển khai áp dụng chuẩn năng lực điều dưỡng tại BV YHCT tỉnh hải Dương | 2020 | Đỗ Thị Quỳnh Thu | Chuyên khoa 1 |  |
| 28 | Thực trạng đào tạo liên tục cho Điều dưỡng tại bệnh viện đa khoa huyện Đông Hưng tỉnh Thái Bình giai đoạn 2018-2020. | 2020 | Nguyễn Thị Thuý | Chuyên khoa 1 |  |
| 29 | Thực trạng kiến thức và thực hành tự chăm sóc của NB suy tĩnh mạch chi dưới mạn tính tại BVĐK tỉnh Thái Bình | 2020 | Hà Thị Thanh Thuỷ | Chuyên khoa 1 |  |
| 30 | Nhận xét thay đổi kiến thức tự chăm sóc của người bệnh Phổi tắc nghẽn mạn tính tại khoa Nội Tổng Hợp Bệnh viện đa khoa Tỉnh Vĩnh Phúc | 2020 | Phạm Thị Thu Thuỷ | Chuyên khoa 1 |  |
| 31 | Thực trạng công tác tư vấn GDSK của điều dưỡng đối với NB tại khoa Nội thần kinh BV ĐK Tỉnh Vĩnh Phúc | 2020 | Nguyễn Xuân Triều | Chuyên khoa 1 | CN. Nội |
| 32 | Thực trạng kiến thức về chế độ dinh dưỡng của cha mẹ bệnh nhi mắc Thalassemia đến khám và điều trị tại Bệnh viện Nhi Trung Ương năm 2020 | 2020 | Dương Văn Của | Chuyên khoa 1 | CN. Nhi |
| 33 | Thực trạng kiến thức về chăm sóc bệnh tay – chân – miệng của bà mẹ có trẻ dưới 5 tuổi tại Bệnh viện Nhi Trung Ương năm 2020 | 2020 | Trần Thị Thùy Dương | Chuyên khoa 1 |  |
| 34 | Nhận xét công tác chăm sóc một bệnh nhi nhiễm khuẩn catheter tĩnh mạch trung tâm của bệnh nhi điều trị tại khoa Hồi sức - BV Nhi trung Ương năm 2020 | 2020 | Vũ Thanh Hà | Chuyên khoa 1 |  |
| 35 | Thực trạng kiến thức chăm sóc trẻ dị tật khe hở môi - vòm miệng của cha mẹ có con điều trị tại Khoa Răng Hàm Mặt - Bệnh viện Nhi Trung Ương năm 2020 | 2020 | Nguyễn Thị Phương Hoa | Chuyên khoa 1 |  |
| 36 | Thực trạng và một số yếu tố liên quan đến tuân thủ điều trị của bệnh nhi Thalassemia điều trị tại Khoa Huyết học lâm sàng - Bệnh viện Nhi Trung Ương năm 2020 | 2020 | Nguyễn Thị Họa | Chuyên khoa 1 |  |
| 37 | Thực trạng chăm sóc trẻ sau phẫu thuật cắt Amidan tại khoa Tai Mũi Họng - Bệnh viện Nhi Trung Ương năm 2020 | 2020 | Nguyễn Thị Ánh Hồng | Chuyên khoa 1 |  |
| 38 | Thực trạng chăm sóc bệnh nhi nhiễm khuẩn vết mổ sau phẫu thuật tiêu hóa tại khoa ngoại Bệnh viện Nhi Trung Ương năm 2020 | 2020 | Nguyễn Khoa Diệu Hồng | Chuyên khoa 1 |  |
| 39 | Thực trạng kiến thức, thái độ và xử trí trẻ co giật do sốt của cha mẹ bệnh nhi tại Trung tâm Cấp cứu chống độc - Bệnh viện Nhi Trung ương năm 2020 | 2020 | Nguyễn Thị Loan | Chuyên khoa 1 |  |
| 40 | Thực trạng kiến thức dự phòng viêm phổi do thở máy của điều dưỡng tại các đơn vị hồi sức Bệnh viện Nhi Trung Ương năm 2020 | 2020 | Phạm Thị Vũ Nga | Chuyên khoa 1 |  |
| 41 | Thực trạng chăm sóc bệnh nhi ngộ độc cấp trong 24h đầu nhập viện tại Trung Tâm Cấp cứu chống độc - Bệnh viện Nhi Trung Ương năm 2020 | 2020 | Nguyễn Thị Nga | Chuyên khoa 1 |  |
| 42 | Thực trạng kiến thức và thực hành chăm sóc trẻ tăng động, giảm chú ý của cha mẹ bệnh nhi điều trị tại Bệnh viện Nhi Trung Ương năm 2020 | 2020 | Đoàn Thị Minh Nguyệt | Chuyên khoa 1 |  |
| 43 | Thực trạng chăm sóc của điều dưỡng cho bệnh nhi đặt dẫn lưu màng phổi tại Khoa Ngoại tổng hợp Bệnh viện Nhi Trung Ương năm 2020 | 2020 | Vũ Thị Minh Nguyệt | Chuyên khoa 1 |  |
| 44 | Thực trạng kiến thức của cha mẹ trong chăm sóc bệnh nhi phẫu thuật viêm ruột thừa tại Bệnh viện Nhi Trung Ương năm 2020 | 2020 | Phạm Thị Nhài | Chuyên khoa 1 |  |
| 45 | Thực trạng kiến thức của bà mẹ trong chăm sóc trẻ mắc bệnh lồng ruột cấp tính tại khoa ngoại - Bệnh viện Nhi Trung Ương năm 2020 | 2020 | Phạm Thị Nhung | Chuyên khoa 1 |  |
| 46 | Thực trạng kiến thức của bà mẹ trong chăm sóc trẻ dưới 5 tuổi bị tiêu chảy do Rotavirus tại Khoa Khám và điều trị 24h - Bệnh viện Nhi Trung Ương năm 2020 | 2020 | Nguyễn Thị Minh Phương | Chuyên khoa 1 |  |
| 47 | Thực trạng và một số yếu tố liên quan đến tuân thủ dùng thuốc thải đồng của bệnh nhân Wilson tại Bệnh viện Nhi Trung Ương năm 2020  | 2020 | Vũ Thị Quyên | Chuyên khoa 1 |  |
| 48 | Thái độ, kiến thức và thực hành chăm sóc trẻ sốt của bà mẹ có con dưới 2 tuổi Khoa Khám và điều trị 24h - Bệnh viện Nhi Trung Ương năm 2020 | 2020 | Lê Trang Thoan | Chuyên khoa 1 |  |
| 49 | Thực trạng tuân thủ quy trình vệ sinh tay của học viên tại Trung tâm Cấp cứu chống độc - Bệnh viện Nhi Trung ương năm 2020 | 2020 | Nguyễn Thị Thu | Chuyên khoa 1 |  |
| 50 | Thực trạng kiến thức an toàn sinh sản trẻ vị thành niên có HIV tại phòng khám ngoại trú trung tâm bệnh nhiệt đới - Bệnh viện Nhi Trung Ương năm 2020. | 2020 | Phùng Thị Liên Tỉnh | Chuyên khoa 1 |  |
| 51 | Thực trạng kiến thức và thực hành của các bà mẹ về sử dụng thuốc cho trẻ mắc bệnh tim bẩm sinh tại Trung tâm Tim mạch trẻ em - Bệnh viện Nhi Trung ương năm 2020 | 2020 | Phí Thị Hải Vân | Chuyên khoa 1 |  |
| 52 | Thực trạng công tác chăm sóc của điều dưỡng đối với bệnh nhi viêm phổi trong 24h đầu vào viện tại Trung tâm Cấp cứu chống độc - Bệnh viện Nhi Trung ương năm 2020 | 2020 | Đỗ Thị Xuân | Chuyên khoa 1 | CN. Nhi |
| 53 | Nhận xét thực trạng kiến thức về sức khỏe sinh sản vị thành niên đến khám tại Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội năm 2020. | 2020 | *Phạm Thị Tuyết Chinh* | Chuyên khoa 1 | CN. SPK |
| 54 | Thực trạng chăm sóc sản phụ sau mổ lấy thai tại Bệnh viện Đa khoa Hòa Bình năm 2020 | 2020 | *Hà Thị Dung* | Chuyên khoa 1 |  |
| 55 | Thực trạng công tác khám thai tại Khoa khám bệnh – Bệnh viện Phụ sản Hà Nội năm 2020 | 2020 | *Nguyễn Thị Dung* | Chuyên khoa 1 |  |
| 56 | Thực trạng công tác chăm sóc người bệnh chửa ngoài tử cung điều trị bằng Methotrexat tại Bệnh viện Phụ sản Hà Nội năm 2020. | 2020 | *Vũ Thị Kim Dung* | Chuyên khoa 1 |  |
| 57 | Thực trạng kiến thức, thực hành của hộ sinh trong dự phòng nhiễm khuẩn sau mổ tại khoa sản nhiễm khuẩn trung tâm Sản nhi – Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ năm 2020. | 2020 | *Lê Thu Hà* | Chuyên khoa 1 |  |
| 58 | Khảo sát kiến thức của điều dưỡng về chăm sóc người bệnh cắt LEEP điều trị nội trú tại khoa Phụ Ung tư Bệnh viện Phụ sản Trung ương năm 2020. | 2020 | *Đoàn Thị Hảo* | Chuyên khoa 1 |  |
| 59 | Nhận xét hiệu quả giảm đau bằng phương pháp gây tê ngoài màng cứng ở sản phụ sau mổ lấy thai tại Bệnh viện Phụ sản Trung ương năm 2020. | 2020 | *Nguyễn Thị Thanh Hằng* | Chuyên khoa 1 |  |
| 60 | Nhận xét công tác giáo dục sức khỏe cho người bệnh sau mổ lấy thai tại khoa điều trị dịch vụ D4, Bệnh viện Phụ sản Hà Nội năm 2020. | 2020 | *Trần Thị Hân* | Chuyên khoa 1 |  |
| 61 | Thực trạng công tác chăm sóc thiết yếu bà mẹ và trẻ sơ sinh trong và ngay sau đẻ thường tại khoa Sản thường – Trung tâm Sản Nhi – Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ | 2020 | *Vi Thị Thu Hiền* | Chuyên khoa 1 |  |
| 62 | Nhận xét thực trạng công tác chăm sóc vú cho bà mẹ tắc tia sữa điều trị tại Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội năm 2020. | 2020 | *Đỗ Thị Hồng Hoa* | Chuyên khoa 1 |  |
| 63 | Thực trạng kiến thức về chế độ ăn của thai phụ đến khám tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Bắc Quang, Hà Giang năm 2020. | 2020 | *Nguyễn Thị Hoa (Hà Giang) 1979* | Chuyên khoa 1 |  |
| 64 | Thực trạng chăm sóc trẻ sinh non tháng nhẹ cân bằng phương pháp Kangaroo tại bệnh viện Phụ sản Trung ương năm 2020. | 2020 | *Nguyễn Thị Hoa (Hà Nội) 1985* |  |  |
| 65 | Đánh giá thực trạng công tác chăm sóc vết mổ cho sản phụ mổ lấy thai tại Bệnh viện Phụ sản Hà Nội năm 2020. | 2020 | *Nguyễn Thị Hợp* | Chuyên khoa 1 |  |
| 66 | Đánh giá thực trạng công tác giáo dục sức khỏe cho người bệnh ung thư điều trị hóa chất tại Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội năm 2020 | 2020 | *Bùi Thị Huệ* | Chuyên khoa 1 |  |
| 67 | Đánh giá sự hài lòng của sản phụ sinh dịch vụ tại Bộ phận dịch vụ đẻ D3- BVPS HN từ tháng 1/2020 đến 3/2020 | 2020 | *Nguyễn Phương Huyền* | Chuyên khoa 1 |  |
| 68 | Chăm sóc thiết yếu bà mẹ và trẻ sơ sinh trong 2 giờ đầu sau đẻ tại khoa đẻ- BVPS TƯ  | 2020 | *Nguyễn Thị Thanh Huyền* | Chuyên khoa 1 |  |
| 69 | Chăm sóc cho sản phụ giảm đau trong chuyển dạ bằng gây tê ngoài màng cứng | 2020 | *Đồng Thị Hương* | Chuyên khoa 1 |  |
| 70 | Nhận xét thực trạng massage trẻ sơ sinh trong dịch vụ chăm sóc tại nhà của Bệnh viện Phụ sản Trung ương năm 2020. | 2020 | *Lê Thu Hương* | Chuyên khoa 1 |  |
| 71 | Thực trạng kiến thức, thực hành cho trẻ bú sớm của sản phụ tại Bệnh viện Phụ sản Hà Nội năm 2020 | 2020 | *Mai Thị Mai Hương* | Chuyên khoa 1 |  |
| 72 | Thực trạng chăm sóc thiết yếu bà mẹ, trẻ sơ sinh trong và ngay sau đẻ thường tại Bệnh viện Phụ sản Hà Nội năm 2020. | 2020 | *Nguyễn Thị Xuân Hương* | Chuyên khoa 1 |  |
| 73 | Thực trạng kiến thức và thái độ về thực hiện y lệnh thuốc của điều dưỡng tại khoa D3 tại Bệnh viện Phụ sản Hà Nội năm 2020. | 2020 | *Nguyễn Thị Ngọc Lan* | Chuyên khoa 1 |  |
| 74 | Nhận xét công tác chăm sóc sản phụ gây chuyển dạ bằng bơm bóng tại Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội năm 2020. | 2020 | *Hoàng Thị Liên* | Chuyên khoa 1 |  |
| 75 | Thực trạng chăm sóc sản phụ sau đẻ thường tại khoa sau đẻ thường- BVPS Hà Nội năm 2019 | 2020 | *Ngô Hà Liên* | Chuyên khoa 1 |  |
| 76 | Khảo sát thực trạng tiêm an toàn của Hộ sinh- điều dưỡng tại một số khoa lâm sàng- BVPS Hà Nội | 2020 | *Vũ Mỹ Liên* | Chuyên khoa 1 |  |
| 77 | Nhận xét công tác tư vấn về nhiễm khuẩn đường sinh dục dưới cho phụ nữ mang thai đến khám tại Bệnh viện Phụ sản Trung ương năm 2020. | 2020 | *Lê Thị Linh* | Chuyên khoa 1 |  |
| 78 | Nhận xét công tác chăm sóc sản phụ nhiễm khuẩn sau mổ lấy thai tại Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội năm 2020. | 2020 | *Ngô Thị Lam Lương* | Chuyên khoa 1 |  |
| 79 | Nhận xét công tác chăm sóc sản phụ chảy máu 6 giờ đầu sau đẻ tại Bệnh viện Phụ sản Hà Nội năm 2020. | 2020 | *Nguyễn Thị Mỹ*  | Chuyên khoa 1 |  |
| 80 | Nhận xét công tác tư vấn cho người bệnh dọa sảy thai 3 tháng đầu tại Khoa phụ nội tiết, Bệnh viện Phụ sản Trung ương năm 2020. | 2020 | *Nguyễn Thị Ninh* | Chuyên khoa 1 |  |
| 81 | Thực trạng công tác giáo dục sức khỏe cho bà mẹ sau sinh của điều dưỡng tại trung tâm Y tế huyện Mỹ Lộc tỉnh Nam Định năm 2020 | 2020 | *Vũ Thị Kim Quy*  | Chuyên khoa 1 |  |
| 82 | Nhận xét công tác tư vấn các biện pháp tránh thai cho phụ nữ có thai ngoài ý muốn tại trung tâm kế hoạch hóa gia đình tại Bệnh viện Phụ sản Trung ương 2020. | 2020 | *Trần Thị Quý* | Chuyên khoa 1 |  |
| 83 | Kiến thức, thái độ và sự hỗ trợ của người cha trong thực hành nuôi con bằng sữa mẹ của các bà mẹ đẻ thường tại BV pS TƯ | 2020 | *Nguyễn Thị Thanh Tâm* | Chuyên khoa 1 |  |
| 84 | Đánh giá việc thực hiện quy trình thực hiện tiêm tĩnh mạch của điều dưỡng , hộ sinh tại BVĐK huyện Quỳnh Lưu năm 2020 | 2020 | *Trần Thị Thơ* | Chuyên khoa 1 |  |
| 85 | Thực trạng chăm sóc sản phụ sau sinh 24 giờ tại khoa sản TTYT huyện Chiêm Hóa năm 2020 | 2020 | *Ngô Thu Thủy* | Chuyên khoa 1 |  |
| 86 | Thực trạng công tác chăm sóc người bệnh điều trị sau đặt vòng Pessary tại khoa phụ tự nguyện tại Bệnh viện Phụ sản Hà Nội năm 2020. | 2020 | *Nguyễn Thu Thủy* | Chuyên khoa 1 |  |
| 87 | Nhận xét công tác tư vấn cho người bệnh tiền sản giật tại khoa sản bệnh lý – Bệnh viện Phụ sản Trung ương năm 2020. | 2020 | *Đặng Phương Thúy* | Chuyên khoa 1 |  |
| 88 | Thực trạng chăm sóc khách hàng của Điều dưỡng – Hộ sinh tại khoa dịch vụ - Bệnh viện Phụ sản Hà Nội. | 2020 | *Ngô Thị Thị Thủy* | Chuyên khoa 1 |  |
| 89 | Thực trạng công tác chăm sóc người bệnh nhiễm khuẩn sau mổ lấy thai tại bệnh viện PS Hà Nội năm 2020. | 2020 | *Quản Thanh Thủy* | Chuyên khoa 1 |  |
| 90 | Nhận xét công tác dự phòng chảy máu sau đẻ tại trung tâm y tế huyện Mỹ Lộc tỉnh Nam Định năm 2020.  | 2020 | *Trần Thị Thanh Thủy* | Chuyên khoa 1 |  |
| 91 | Đánh giá việc thực hiện quy trình Mát xa sơ sinh tại khoa Sản thường – Bệnh viện Phụ sản Trung Ương năm 2020 | 2020 | *Vũ Thị Hồng Trang* | Chuyên khoa 1 |  |
| 92 | Thực trạng kiến thức và thực hành nuôi con bằng sữa mẹ tại khoa D3 – Bệnh viện Phụ sản Hà Nội năm 2020 | 2020 | *Nguyễn Thị Ánh Tuyết* | Chuyên khoa 1 |  |
| 93 | Nhận xét công tác tư vấn giáo dục sức khỏe cho bà mẹ sinh non tại bệnh viện Phụ sản Trung ương năm 2020. | 2020 | *Lê Thị Vân* | Chuyên khoa 1 |  |
| 94 | Đánh giá mức độ hài lòng của người bệnh áp dụng kỹ thuật xoa bóp Vai – Gáy tại khoa A4 bệnh viện Phụ sản Hà Nội năm 2020. | 2020 | *Nguyễn Thị Thanh Vân* | Chuyên khoa 1 |  |

BỘ Y TẾ

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỀU DƯỠNG NAM ĐỊNH**

**DANH SÁCH CHUYÊN ĐỀ TỐT NGHIỆP NĂM 2020**

**Lớp ĐD CKIK1 có bằng ThS**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên sản phẩm** | **Năm công bố** | **Tác giả** | **Đối tượng** | **Ghi chú** |
| 1 | Thực trạng tuân thủ điều trị của người bệnh mắc bệnh vảy nến đến khám tại Bệnh viện Da liễu Trung ương. | 2020 | Trần Thị Kim Anh | Chuyên khoa 1 | CKK1- có bằng ThS |
| 2 | Thực trạng tiêm an toàn của điều dưỡng cho những bệnh nhân vận chuyển cấp cứu tại Trung tâm Cấp cứu 115 Hải Phòng. | 2020 | Lê Thị Hồng Lĩnh | Chuyên khoa 1 |  |
| 3 | Thực trạng kiến thức về phản vệ và cấp cứu ngừng tuần hoàn của điều dưỡng Bệnh viện Tai - Mũi - Họng Trung ương. | 2020 | Lưu Thị Nguyệt Minh | Chuyên khoa 1 |  |
| 4 | Thực trạng tuân thủ điều trị của người bệnh đái tháo đường tuýp 2 điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Đa khoa Đống Đa. | 2020 | Trần Thị Phương Thảo | Chuyên khoa 1 |  |
| 5 | Thực trạng tuân thủ chế độ dinh dưỡng của người bệnh đái tháo đường tuyp 2 điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Đa khoa Đông Hưng - Thái Bình. | 2020 | Nguyễn Thị Duyên | Chuyên khoa 1 |  |
| 6 | Kiến thức và thái độ tuân thủ điều trị của người bệnh loét dạ dày-tá tràng tại Bệnh viện châm cứu Trung ương năm 2020 và một số yếu tố liên quan. | 2020 | Nguyễn Thị Thanh Nhàn | Chuyên khoa 1 |  |
| 7 | Thực trạng kiến thức về dinh dưỡng của người bệnh mắc bệnh suy tim mạn tại Viện Tim mạch Việt Nam. | 2020 | Trần Thị Ngọc Anh | Chuyên khoa 1 |  |
| 8 | Thực trạng chất lượng cuộc sống của người bệnh đau thắt ngực không ổn định sau can thiệp động mạch vành qua da tại Viện tim mạch Việt Nam. | 2020 | Nguyễn Tuấn Anh | Chuyên khoa 1 |  |
| 9 | Thực trạng chăm sóc dinh dưỡng cho người bệnh tai biến mạch máu não của điều dưỡng tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình. | 2020 | Ngô Thị Lan Anh | Chuyên khoa 1 |  |
| 10 | Thực trạng công tác vận chuyển bệnh nhân chụp MRI tại Bệnh viện Nhi Trung ương  | 2020 | Đào Ngọc Phức | Chuyên khoa 1 |  |
| 11 | Thực trạng tuân thủ điều trị tăng huyết áp của người bệnh ngoại trú Khoa khám bệnh - Bệnh viện Bạch Mai.  | 2020 | Lê Mỹ Dung | Chuyên khoa 1 |  |
| 12 | Thực trạng công tác tiếp nhận và chăm sóc ban đầu người bệnh đột quỹ não của điều dưỡng tại Khoa cấp cứu - Bệnh viện E. | 2020 | Lê Văn Tuấn | Chuyên khoa 1 |  |
| 13 | Đánh giá năng lực thực hành quản lý của điều dưỡng trưởng tại Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương. | 2020 | Bùi Ngọc Dũng | Chuyên khoa 1 |  |
| 14 | Thực trạng tuân thủ điều trị thuốc chống ngưng kết tiểu cầu ở người bệnh nhồi máu cơ tim cấp được can thiệp tại Viện Tim mạch Việt Nam. | 2020 | Đinh Anh Tuấn | Chuyên khoa 1 |  |
| 15 | Thực trạng dinh dưỡng và một số yếu tố ảnh hưởng ở người bệnh ghép thận đang điều trị ngoại trú tại Khoa Thận tiết niệu - Bệnh viện Bạch Mai. | 2020 | Nguyễn Thị Thu Hà(1920CK1054) | Chuyên khoa 1 |  |
| 16 | Thực trạng công tác chăm sóc dinh dưỡng cho người bệnh nhồi máu cơ tim đã can thiệp động mạch vành tại Viện Tim mạch Việt Nam. | 2020 | Nguyễn Thị Hạnh | Chuyên khoa 1 |  |
| 17 | Thực trạng chăm sóc dinh dưỡng cho người bệnh ung thư hạ họng thanh quản của điều dưỡng tại Bệnh viện Tai Mũi Họng Trung ương. | 2020 | Bùi Đức Hiến | Chuyên khoa 1 |  |
| 18 | Thực trạng chất lượng cuộc sống của người bệnh lupus ban đỏ hệ thống điều trị ngoại trú tại Khoa khám bệnh – Bệnh viện Bạch Mai. | 2020 | Nguyễn Thị Hiền | Chuyên khoa 1 |  |
| 19 | Kiến thức và thực hành chuẩn bị cho cấp cứu ngừng tuần hoàn trước bệnh viện của Trung cấp cứu 115 Hà Nội. | 2020 | Tạ Thị Như Quỳnh | Chuyên khoa 1 |  |
| 20 | Thực trạng sự hài lòng của người bệnh đến khám tại Khoa khám bệnh Bệnh viện Bạch Mai. | 2020 | Nguyễn Thị Thuý Hiền | Chuyên khoa 1 |  |
| 21 | Lo âu và một số yếu tố liên quan của bệnh nhân đến tái khám tại phòng khám Ung bướu Khoa khám bệnh – Bệnh viện Bạch Mai. | 2020 | Nguyễn Thị Thu Hiền (1920CK1015) | Chuyên khoa 1 |  |
| 22 | Thực trạng chăm sóc người bệnh thoát vị đĩa đệm cột sống thắt lưng của điều dưỡng tại Bệnh viện Tuệ Tĩnh. | 2020 | Nguyễn Thị Thu Hiền (1920CK1013) | Chuyên khoa 1 |  |
| 23 | Thực trạng công tác đón tiếp người bệnh của điều dưỡng tại Khoa khám chữa bệnh theo yêu cầu - Bệnh viện Bạch Mai. | 2020 | Nguyễn Thị Minh Hiếu | Chuyên khoa 1 |  |
| 24 | Thực trạng kiến thức về nuôi dưỡng của người chăm sóc cho người bệnh đột quỵ não mắc rối loạn nuốt tại Khoa thần kinh - Bệnh viện Bạch Mai. | 2020 | Đào Thị Thu Hoài | Chuyên khoa 1 |  |
| 25 | Tình trạng dinh dưỡng của người mắc bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính (COPD) tại Trung tâm hô hấp - Bệnh viện Bạch Mai. | 2020 | Đào Quỳnh Hương | Chuyên khoa 1 |  |
| 26 | Thực trạng tuân thủ điều trị methadone của người nghiện tại tỉnh Tuyên Quang. | 2020 | Nguyễn Thị Thu Hương (1920CK1020) | Chuyên khoa 1 |  |
| 27 | Thực trạng công tác chăm sóc đau cho người bệnh ung thư tại Trung tâm Ung bướu y học hạt nhân - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc. | 2020 | Nguyễn Đình Khang | Chuyên khoa 1 |  |
| 28 | Thực trạng công tác chăm sóc người mắc bệnh động mạch chi dưới mạn tính tại khoa chẩn đoán và can thiệp tim mạch - Viện Trung ương Quân đội 108. | 2020 | Lê Thị Hải Linh | Chuyên khoa 1 |  |
| 29 | Công tác tư vấn giáo dục sức khỏe của điều dưỡng cho người bệnh đái tháo đường tuyp 2 điều trị nội trú tại Bệnh viện C Thái Nguyên. | 2020 | Trần Thị Loan | Chuyên khoa 1 |  |
| 30 | Thực trạng tuân thủ điều trị và chăm sóc của người mắc bệnh van tim điều trị ngoại trú tại Viện Tim mạch – Bệnh viện Bạch Mai. | 2020 | Ngô Văn Lượng | Chuyên khoa 1 |  |
| 31 | Thực trạng chất lượng mẫu bệnh phẩm tại các khoa lâm sàng – Bệnh viện Hữu Nghị. | 2020 | Dương Thị Bình Minh | Chuyên khoa 1 |  |
| 32 | Đánh giá hoạt động giáo dục sức khỏe cho người bệnh của điều dưỡng tại Bệnh viện Phổi Trung ương năm 2020. | 2020 | Nguyễn Thị Bích Nga | Chuyên khoa 1 |  |
| 33 | Thực trạng thực trạng tuân thủ điều trị của người bệnh đái tháo đường type II điều trị ngoại trú tại phòng khám nội tiết - Bệnh viện Đa khoa huyện Tiền Hải, Thái Bình.  | 2020 | Trần Thị Phượng  | Chuyên khoa 1 |  |
| 34 | Kiến thức và thực hành về an toàn người bệnh của điều dưỡng tại Bệnh viện Đa khoa Hà Đông. | 2020 | Nguyễn Xuân Thiêm | Chuyên khoa 1 |  |
| 35 | Kết quả chăm sóc người bệnh đái tháo đường tuyp II có biến chứng của điều dưỡng tại Bệnh viện Nội tiết Trung ương. | 2020 | Bùi Minh Thông | Chuyên khoa 1 |  |
| 36 | Thực trạng công tác lấy và trả kết quả xét nghiệm ngoại trú tại Khoa khám bệnh – Bệnh viện Bạch Mai.  | 2020 | Lý Thị Thuý | Chuyên khoa 1 |  |
| 37 | Thực trạng tuân thủ điều trị của người bệnh tăng huyết áp có tổn thương thận điều trị ngoại trú tại Khoa khám bệnh - Bệnh viện Bạch Mai. | 2020 | Phan Thị Thuỷ | Chuyên khoa 1 |  |
| 38 | Thực trạng kiến thức thực hành về quy trình tiêm an toàn của điều dưỡng các Khoa lâm sàng – Bệnh viện Thanh Nhàn. | 2020 | Nguyễn Thị Thanh Thuỷ | Chuyên khoa 1 |  |
| 39 | Nhu cầu chăm sóc sức khỏe tại nhà của người bệnh đang điều trị tại Bệnh viện Phổi Trung ương. | 2020 | Hoàng Hữu Toản | Chuyên khoa 1 |  |
| 40 | Thực hành tiêm an toàn của điều dưỡng và một số yếu tố liên quan tại Bệnh viện Lão khoa Trung ương. | 2020 | Trần Thị Hương Trà | Chuyên khoa 1 |  |
| 41 | Thực trạng tư vấn giáo dục sức khỏe và một số yếu tố liên quan của điều dưỡng tại Khoa Nội tổng hợp – Bệnh viện Đa khoa khu vực Phúc Yên. | 2020 | Nguyễn Thị Xuân | Chuyên khoa 1 |  |
| 42 | Thực trạng công tác giáo dục sức khỏe cho người bệnh viêm loét dạ dày - tá tràng của điều dưỡng tại Khoa Tiêu hóa - Bệnh viện E. | 2020 | Chu Thị Hải Yến | Chuyên khoa 1 |  |
| 43 | Đánh giá sự hài lòng của người nhà người bệnh đến khám tại Khoa khám bệnh - Bệnh viện Nhi Hải Dương. | 2020 | Hoàng Thị Quyên | Chuyên khoa 1 |  |
| 44 | Đánh giá sự hài lòng của gia đình người bệnh nội trú tại Khoa hô hấp - Bệnh viện Nhi Hải Dương. | 2020 | Nguyễn Đình Thạnh | Chuyên khoa 1 |  |
| 45 | Thực trạng quản lý sự cố y khoa tại Bệnh viện Nhi Thái Bình | 2020 | Nguyễn Hữu Thiện | Chuyên khoa 1 |  |
| 46 | Thực trạng chăm sóc người bệnh trầm cảm tại Viện Pháp y tâm thần Trung ương. | 2020 | Nguyễn Đức Trường | Chuyên khoa 1 |  |
| 47 | Đánh giá tuân thủ điều trị của bệnh nhân tăng huyết áp điều trị ngoại trú tại Bệnh viện C Thái Nguyên. | 2020 | Nguyễn Thị Thu Hằng | Chuyên khoa 1 |  |
| 48 | Thực trạng chăm sóc người bệnh trầm cảm của điều dưỡng tại Khoa lâm sàng – Bệnh viện tâm thần tỉnh Vĩnh Phúc. | 2020 | Lê Giang Linh | Chuyên khoa 1 |  |
| 49 | Thực trạng nguồn nhân lực điều dưỡng của Bệnh viện Nội tiết Trung Ương năm 2020. | 2020 | Ngô Thị Thuỳ Dương | Chuyên khoa 1 |  |
| 50 | Thực trạng ý kiến của người bệnh về nhóm A - Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện tại Viện chấn thương chỉnh hình – Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đứcnăm 2020. | 2020 | Trần Thị An | Chuyên khoa 1 |  |
| 51 | Đánh giá kết quả của chương trình “đào tạo theo dõi vạt vi phẫu” cho điều dưỡng tại Khoa Phẫu thuật - Hàm mặt - Tạo hình - Thẩm mỹ, Bệnh viện Việt Đức năm 2020. | 2020 | Trần Thị Vân Anh | Chuyên khoa 1 |  |
| 52 | Thực trạng sự hài lòng của người bệnh về công tác chăm sóc của điều dưỡng tại một số khoa lâm sàng – Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức năm 2020. | 2020 | Nguyễn Bá Anh | Chuyên khoa 1 |  |
| 53 | Thực trạng chăm sóc cho người bệnh sau mổ sỏi túi mật tại Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức năm 2020. | 2020 | Lương Tuấn Anh  | Chuyên khoa 1 |  |
| 54 | Thực trạng sự hài lòng của người bệnh về công tác tư vấn giáo dục sức khỏe của điều dưỡng tại Khoa phẫu thuật cột sống - Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức năm 2020. | 2020 | Vũ Hoàng Anh  | Chuyên khoa 1 |  |
| 55 | Nhận xét công tác chăm sóc một người bệnh ung thư buồng trứng có tăng huyết áp tại Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức năm 2020. | 2020 | Trịnh Thị Thanh Bình | Chuyên khoa 1 |  |
| 56 | Nhận xét công tác chăm sóc một người bệnh ung thư gan nguyên phát sau mổ ghép gan tại khoa Hồi sức tích cực 2 - Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức năm 2020. | 2020 | Khang Thị Diên  | Chuyên khoa 1 |  |
| 57 | Nhận xét công tác chăm sóc một người bệnh u tuyến yên tại Trung tâm phẫu thuật thần kinh – Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức năm 2020. | 2020 | Dương Minh Đức | Chuyên khoa 1 |  |
| 58 | Thực trạng công tác chuẩn bị người bệnh trước phẫu thuật theo kế hoạch của điều dưỡng tại Bệnh viện Đa khoa Đức Giang năm 2020. | 2020 | Nguyễn Thị Ngọc Dung | Chuyên khoa 1 |  |
| 59 | Nhận xét công tác chăm sóc một người bệnh sỏi ống mật chủ được lấy sỏi qua da dưới hướng dẫn Điện quang can thiệp tại Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức năm 2020. | 2020 | Dương Anh Dũng | Chuyên khoa 1 |  |
| 60 | Nhận xét công tác giáo dục sức khỏe cho người bệnh ghép tim từ người cho đa tạng chết não tại Trung tâm Tim mạch-Lồng ngực – Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức năm 2020. | 2020 | Nguyễn Thị Thu Hà (1920CK1011) | Chuyên khoa 1 |  |
| 61 | Nhận xét công tác chăm sóc một người bệnh sau phẫu thuật, mở thận lấy sỏi tại Khoa Ngoại tiết niệu – Bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc năm 2020. | 2020 | Nguyễn Thị Bích Hải | Chuyên khoa 1 |  |
| 62 | Nhận xét công tác chăm sóc một người bệnh sau mổ ghép khuyết sọ tại Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức năm 2020. | 2020 | Hoàng Thị Hoa | Chuyên khoa 1 |  |
| 63 | Nhận xét công tác ghi chép bệnh án truyền thống nội trú tại Khoa phẫu thuật thần kinh – Bệnh viện Việt Đức năm 2020. | 2020 | Hà Xuân Hợp | Chuyên khoa 1 |  |
| 64 | Nhận xét công tác chăm sóc một người bệnh sau phẫu thuật thoát vị bẹn tại Khoa Ngoại thận tiết niệu - Bệnh viện Đa khoa khu vực Phúc Yên tỉnh Vĩnh Phúc năm 2020. | 2020 | Phạm Thị Huế | Chuyên khoa 1 |  |
| 65 | Đánh giá chất lượng cuộc sống của người bệnh sau phẫu thuật ghép thận tại Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức năm 2020. | 2020 | Nguyễn Thị Thu Hương (1920CK1061) | Chuyên khoa 1 |  |
| 66 | Thực trạng chăm sóc cho người bệnh sau phẫu thuật cắt túi mật nội soi tại Khoa Ngoại tổng hợp – Bệnh viện Đại học Y Hà Nội năm 2020. | 2020 | Phùng Thị Huyền | Chuyên khoa 1 |  |
| 67 | Nhận xét công tác chăm sóc dinh dưỡng cho một người bệnh rối loạn nuốt có mở thông dạ dày tại Khoa Ngoại - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc năm 2020. | 2020 | Khổng Thị Thúy Lan  | Chuyên khoa 1 |  |
| 68 | Thực trang chăm sóc vết thương của điều dưỡng tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ năm 2020. | 2020 | Nguyễn Thị Thu Liên  | Chuyên khoa 1 |  |
| 69 | Nhận xét công tác chăm sóc một người bệnh sau phẫu thuật ung thư đại tràng tại Trung tâm kỹ thuật cao và tiêu hóa Hà Nội, Bệnh viện Đa khoa Xanh Pôn năm 2020. | 2020 | Lê Thị Mỹ | Chuyên khoa 1 |  |
| 70 | Nhận xét công tác chăm sóc, theo dõi sau điều trị bảo tồn cho một người bệnh chấn thương gan tại Khoa phẫu thuật cấp cứu Bụng – Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức năm 2020. | 2020 | Trần Thu Ngân | Chuyên khoa 1 |  |
| 71 | Nhận xét công tác chăm sóc một người bệnh ung thư dạ dày tại Khoa Ung Bướu - Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức năm 2020. | 2020 | Trần Thị Ngọc | Chuyên khoa 1 |  |
| 72 | Đánh giá thực trạng công tác chăm sóc thực hiện kỹ thuật hút áp lực âm (VAC) trong chăm sóc và điều trị khuyết phần mềm chi dưới tại – Bệnh viện Đa khoa Xanh Pôn năm 2020. | 2020 | Nguyễn Minh Nguyệt | Chuyên khoa 1 |  |
| 73 | Đánh giá hiệu quả thay đổi kiến thức và tuân thủ của điều dưỡng sau can thiệp nâng cao chất lượng chăm sóc vết thương tại Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức năm 2020. | 2020 | Bùi Thị Kim Nhung | Chuyên khoa 1 |  |
| 74 | Thực trạng kiến thức về dinh dưỡng của người bệnh suy thận mạn tính có lọc máu chu kỳ tại Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức năm 2020. | 2020 | Trần Văn Nhường | Chuyên khoa 1 |  |
| 75 | Thực trạng chăm sóc bệnh nhi sau phẫu thuật thoát vị bẹn tại Bệnh viện Đại học Y Hà Nội năm 2020. | 2020 | Lê Văn Sự | Chuyên khoa 1 |  |
| 76 | Đánh giá thực trạng đau sau phẫu thuật nội soi tái tạo dây chằng chéo trước tại Bệnh viện Đa khoa Xanh Pôn năm 2020. | 2020 | Đỗ Thị Kim Tạo | Chuyên khoa 1 |  |
| 77 | Thực trạng thay băng vết mổ nhiễm khuẩn tại khoa Ngoại tổng hợp - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc năm 2020. | 2020 | Phùng Đắc Thành | Chuyên khoa 1 |  |
| 78 | Thực trạng chất lượng cuộc sống của người bệnh mang hậu môn nhân tạo đang điều trị tại Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức năm 2020. | 2020 | Nguyễn Ngọc Thực | Chuyên khoa 1 |  |
| 79 | Thực trạng chăm sóc vết mổ nhiễm khuẩn tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Phúc Yên năm 2020.  | 2020 | Nguyễn Văn Thường | Chuyên khoa 1 |  |
| 80 | Nhận xét công tác chăm sóc một người bệnh sau phẫu thuật thoát vị bẹn ở Khoa Ngoại - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc năm 2020. | 2020 | Phùng Văn Thủy | Chuyên khoa 1 |  |
| 81 | Thực trạng chăm sóc vết mổ cho người bệnh sau phẫu thuật sỏi ống mật chủ tại Khoa Ngoại tổng hợp - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc năm 2020. | 2020 | Đinh Thị Ngọc Thủy | Chuyên khoa 1 |  |
| 82 | Thực trạng chăm sóc cho người bệnh sau phẫu thuật thoát vị bẹn tại Khoa Ngoại tổng hợp – Bệnh viện Đại học Y Hà Nội năm 2020. | 2020 | Tạ Thị Tươi | Chuyên khoa 1 |  |
| 83 | Thực trạng thay băng vết mổ nhiễm khuẩn tại Khoa Ngoại tổng hợp – Bệnh viện Đại học Y Hà Nội năm 2020. | 2020 | Nguyễn Thế Tuyền | Chuyên khoa 1 |  |
| 84 | Thực trạng công tác giáo dục sức khỏe cho bà mẹ sau sinh của điều dưỡng tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Nghĩa Lộ năm 2020. | 2020 | Nguyễn Thị Bích Diệp | Chuyên khoa 1 |  |
| 85 | Thực trạng công tác chăm sóc người bệnh sau phẫu thuật u xơ tử cung tại Khoa phụ - Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Vĩnh Phúc năm 2020. | 2020 | Nguyễn Thị Thu Huyền | Chuyên khoa 1 |  |